

Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ

V, ngày 31 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh **Phạm Minh Q**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành đề ngày 23 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành đề ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Phạm Minh Q.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

2.1.1. Chị Trần Thị N và anh Phạm Minh Q có hai con chung là Phạm Minh C, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2014 và Phạm Minh C1, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2014. Ly hôn, anh chị thống nhất thoả thuận: Chị Trần Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Minh C. Anh Phạm Minh Q trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Minh C1. Chị Trần Thị N và anh Phạm Minh Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

2.1.2. Chị Trần Thị N và anh Phạm Minh Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2. Về chia tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Phạm Minh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Trần Thị N đã nộp tạm ứng án phí, như vậy, chị Trần Thị N được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Biên lai số 0001626 đề ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đak Lak (Giấy CNKH số 96, quyền số 01/2014, ngày 16/7/2014);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương